

Số: 497 /BC-TCKH

Tam Đường, ngày 10 tháng 10 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng đầu năm 2019**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của HĐND huyện Tam Đường về phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của HĐND huyện Tam Đường kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2019 huyện Tam Đường;

Căn cứ Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND huyện Tam Đường về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng đầu năm 2019, Phòng Tài chính – Kế hoạch báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng đầu năm 2019 như sau:

#### **1. Tình hình thu ngân sách địa phương**

Tổng thu ngân sách địa phương 9 tháng năm 2019 thực hiện 412.404 triệu đồng, đạt 95% dự toán HĐND huyện giao.

a) Thu ngân sách trên địa bàn 29.994 triệu đồng (Thu ngân sách huyện hưởng thực hiện 24.364 triệu đồng), đạt 98,3% so với dự toán HĐND huyện giao trong đó:

- Thuế ngoài quốc doanh thực hiện 6.132 triệu đồng.
- Lệ phí trước bạ thực hiện 4.256 triệu đồng.
- Phí và lệ phí thực hiện 514 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 15.837 triệu đồng.
- Tiền cho thuê mặt đất mặt nước: 526 triệu đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 861 triệu đồng.

- Thu khác ngân sách thực hiện 1.868 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên thực hiện 360.511 triệu đồng.

c) Thu chuyển nguồn thực hiện 27.529 triệu đồng.

## **2. Tình hình chi ngân sách địa phương**

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 309.583 triệu đồng, đạt 71% dự toán năm. Bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển thực hiện 43.958 triệu đồng.

b) Chi thường xuyên thực hiện 265.625 triệu đồng.

*(Theo biểu chi tiết đính kèm)*

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng đầu năm 2019.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.



**TRƯỞNG PHÒNG**

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 497/BC-TCKH ngày 10/10/2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Đường)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>434.954</b>	<b>412.404</b>	<b>95%</b>	<b>138%</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>27.130</b>	<b>24.364</b>	<b>90%</b>	<b>138%</b>
1	Thu nội địa	27.130	24.364	90%	138%
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>27.529</b>		
<b>III</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>407.824</b>	<b>360.511</b>	<b>88%</b>	
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>434.954</b>	<b>309.583</b>	<b>71%</b>	<b>104%</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>434.934</b>	<b>309.583</b>	<b>71%</b>	<b>104%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	21.347	43.958	206%	101%
2	Chi thường xuyên	408.578	265.625	65%	104%
3	Dự phòng ngân sách	5.009			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>	<b>20</b>			

**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 497/BC-TCKH ngày 10/10/2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Đường)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>30.500</b>	<b>29.994</b>	<b>98,3</b>	<b>141,1</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>30.500</b>	<b>29.994</b>	<b>98,3</b>	<b>141,1</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	13.000	6.132	47,2	110,8
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.000	861	86,1	152,1
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	3.800	4.256	112,0	129,8
7	Thu phí, lệ phí	1.200	514	42,8	73,1
8	Các khoản thu về nhà, đất	9.400	16.363	174,1	160,6
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp				
-	Thu tiền sử dụng đất	8.900	15.837	177,9	162,8
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	500	526	105,2	
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.000	1.868	93,4	190,4
11	Thu tại xã	100		-	
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>27.130</b>	<b>24.364</b>	<b>89,8</b>	<b>137,6</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	20.900	11.564	55,3	154,3
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	6.230	12.800	205,5	125,3

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 497/BC-TCKH ngày 10/10/2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Đường)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>434.954</b>	<b>309.583</b>	<b>71,2</b>	<b>104</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>434.934</b>	<b>309.583</b>	<b>71,2</b>	<b>104</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>21.347</b>	<b>43.958</b>	<b>205,9</b>	<b>101</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	21.347	43.958	205,9	101
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>408.578</b>	<b>265.625</b>	<b>65,0</b>	<b>104</b>
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề		157.434		108
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin		1.388		167
5	Chi phát thanh, truyền hình		2.728		60
6	Chi thể dục thể thao		299		116
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế		26.778		93
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể		22.683		99
10	Chi bảo đảm xã hội		6.268		106
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>5.009</b>			
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN</b>	<b>20</b>			
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	20			

Số: 283 /BC-TCKH

Tam Đường, ngày 05 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

### Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2019

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của HĐND huyện Tam Đường về phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của HĐND huyện Tam Đường kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2019 huyện Tam Đường;

Căn cứ Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND huyện Tam Đường về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2019, Phòng Tài chính – Kế hoạch báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

#### **1. Tình hình thu ngân sách địa phương**

Tổng thu ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2019 thực hiện 288.274 triệu đồng, đạt 66

% dự toán năm.

a) Thu ngân sách trên địa bàn 23.978 triệu đồng (Thu ngân sách huyện hưởng thực hiện 18.946 triệu đồng), trong đó:

- Thuế ngoài quốc doanh thực hiện 3.682 triệu đồng.
- Lệ phí trước bạ thực hiện 2.997 triệu đồng.
- Phí và lệ phí thực hiện 395 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 15.116 triệu đồng.
- Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước 433 triệu đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 445 triệu đồng.
- Thu khác ngân sách thực hiện 910 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên thực hiện 241.799 triệu đồng.

c) Thu chuyển nguồn thực hiện 27.529 triệu đồng.

## **2. Tình hình chi ngân sách địa phương**

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 205.935 triệu đồng. Bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển thực hiện 32.051 triệu đồng.

b) Chi thường xuyên thực hiện 173.884 triệu đồng.

*(Theo biểu chi tiết đính kèm)*

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2019.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.



**TRƯỞNG PHÒNG**

*Nguyễn Lưu Nguyễn*

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 283/BC-TCKH ngày 05/7/2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Đường)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II/2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>434.954</b>	<b>288.274</b>	<b>66%</b>	<b>143%</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>27.130</b>	<b>18.946</b>	<b>70%</b>	<b>143%</b>
1	Thu nội địa	27.130	18.946	70%	143%
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>27.529</b>		
<b>III</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>407.824</b>	<b>241.799</b>	<b>59%</b>	
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>434.954</b>	<b>205.935</b>	<b>47%</b>	<b>102%</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>434.934</b>	<b>205.935</b>	<b>47%</b>	<b>102%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	21.347	32.051	150%	82%
2	Chi thường xuyên	408.578	173.884	43%	107%
3	Dự phòng ngân sách	5.009			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>	<b>20</b>			



**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 283 /BC-TCKH ngày 05/7/2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Đường)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II/2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>30.500</b>	<b>23.978</b>	<b>78,6</b>	<b>150,1</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>30.500</b>	<b>23.978</b>	<b>78,6</b>	<b>150,1</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	13.000	3.682	28,3	92,7
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.000	445	44,5	136,5
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	3.800	2.997	78,9	127,7
7	Thu phí, lệ phí	1.200	395	32,9	73,7
8	Các khoản thu về nhà, đất	9.400	15.549	165,4	189,3
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp				
-	Thu tiền sử dụng đất	8.900	15.116	169,8	190,9
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	500	433	86,6	
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.000	910	45,5	156,6
11	Thu tại xã	100		-	
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>27.130</b>	<b>18.846</b>	<b>69,5</b>	<b>142,0</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	20.900	10.948	52,4	180,3
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	6.230	7.898	126,8	109,7

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số 283/BC-TCKH ngày 05 / 7 /2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Đường)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II/2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>434.954</b>	<b>205.935</b>	<b>47,3</b>	<b>102</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>434.934</b>	<b>205.935</b>	<b>47,3</b>	<b>102</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>21.347</b>	<b>32.051</b>	<b>150,1</b>	<b>82</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	21.347	32.051	150,1	82
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>408.578</b>	<b>173.884</b>	<b>42,6</b>	<b>107</b>
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề		105.461		111
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin		592		103
5	Chi phát thanh, truyền hình		1.305		33
6	Chi thể dục thể thao		115		49
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế		15.184		90
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể		13.671		98
10	Chi bảo đảm xã hội		4.062		107
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>5.009</b>			
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN</b>	<b>20</b>			
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	20			